UBND THỊ XÃ BA ĐỒN
BAN QLDA ĐTXD VÀ PT QUỸ ĐẤT

Số:192 /TB-BQLDA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đồn, ngày18 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO
Công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2444/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2020 của UBND thị xã Ba Đồn về việc Đấu giá QSD đất đối với 112 thửa đất ở thuộc dự án: Phát triển quỹ đất khu dân cư phía Bắc phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình (Giai đoạn 1- Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 3076/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của UBND thị xã Ba Đồn Về việc phê duyệt Dự toán kinh phí phục vụ hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất 112 thửa đất ở thuộc dự án: Phát triển quỹ đất khu dân cư phía Bắc phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình(Giai đoạn 1- Đợt 1).

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 112 thửa đất ở thuộc dự án: Phát triển quỹ đất khu dân cư phía Bắc phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá.

1.1. Tên của người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn.

- Địa chỉ: Cơ sở 2 - Số 160, đường Chu Văn An, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá.

2.1 Tên tài sản, số lượng tài sản đấu giá:

- Tên tài sản: Quyền sử dụng đất đối với 112 thửa đất ở thuộc dự án: Phát triển quỹ đất khu dân cư phía Bắc phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
- Địa chỉ: Phường Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
- Số lượng thửa đất: 112 thửa đất.
- Tổng diện tích 112 thửa đất: **27.091,1** m^2.
- Tổng giá trị 112 thửa đất: **93.579.000.000** đồng.

2.2 Chất lượng tài sản, giá khởi điểm:

- Các thửa đất đã được giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Mục đích sử dụng các thửa đất: ODT (Đất ở đô thị).

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Giá khởi điểm các thửa đất.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn quyết định, cụ thể như sau:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đủ điều kiện tổ chức đấu giá.

- Phương án tổ chức cuộc đấu giá khả thi, hiệu quả. *(Có phương án dự thảo kèm theo)*

- Hồ sơ năng lực của đơn vị.

- Lập thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp, không vượt quá giá trị dự toán của UBND thị xã Ba Đồn phê duyệt.

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

- Các tiêu chí khác do chủ tài sản và Hội đồng xét duyệt hồ sơ lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản quyết định.

- Đơn vị tổ chức đấu giá phải đảm bảo bảo mật thông tin khách hàng và thực hiện đúng trình tự thủ tục đã được quy định.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký của các tổ chức đấu giá.

4.1 Thời gian: Từ ngày 18/12/2020 đến hết ngày 28/12/2020 (*Giờ hành chính các ngày làm việc*).

4.2 Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn.

- Địa chỉ: Cơ sở 2 - Số 160, đường Chu Văn An, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Điện thoại: **0969.723.146**

- Hồ sơ tham gia được niêm phong và do đại diện tổ chức đấu giá nộp trực tiếp tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn, bao gồm:

+ 01 bộ hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá;

+ 03 báo cáo kết quả đấu giá QSD đất gần nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

+ 01 dự thảo Phương án đấu giá;

+ 01 bản dự thảo Quy chế phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn;

+ 01 Dự toán thù lao dịch vụ đấu giá.

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn Thông báo đến các tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp biết, có nhu cầu nộp hồ sơ đăng ký để Hội đồng xét duyệt hồ sơ lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản xem xét và trình UBND thị xã Ba Đồn Quyết định lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản thực hiện đấu giá quyền sử dụng đối với 112 thửa đất ở thuộc dự án: Phát triển quỹ đất khu dân cư phía Bắc phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình (Giai đoạn 1- Đợt 1).

Thông báo này được đăng trên Trang thông tin điện tử của UBND thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình và Cổng thông tin quốc gia về đấu giá tài sản./.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ký bởi Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất Thị xã Ba Đồn, Tỉnh Quảng Bình
dtxdptqd.bd@quangbinh.gov.vn
Giờ ký: 2020-12-18T09:55:01.8848471+07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN T. QUẢNG BÌNH
BAN QUẢN LÝ DA ĐẦU TƯ XD VÀ PT QUỸ ĐẤT TX. BA ĐỒN

Đinh Nguyên Lượng

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND thị xã (để b/c);
- Hội đồng xét duyệt hồ sơ (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- VP HĐND&UBND thị xã (để đăng tải);
- Cổng TTĐTQG về ĐGTS;
- Lưu: VT.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số: TB/BQLDA ngày tháng năm 2020 của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn)

TT	Lô đất số	Thửa đất số	Tờ BĐ số	Mục đích SD	Diện tích (m^2)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
1	OTM.01-01	500	1	ODT	412,1	2.270.000.000	
2	OTM.01-02	501	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
3	OTM.01-03	502	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
4	OTM.01-04	503	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
5	OTM.01-05	504	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
6	OTM.01-06	505	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
7	OTM.01-07	506	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
8	OTM.01-08	507	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
9	OTM.01-09	508	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
10	OTM.01-10	509	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
11	OTM.01-11	510	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
12	OTM.01-12	511	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
13	OTM.01-13	512	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
14	OTM.01-14	513	1	ODT	428,5	2.476.000.000	
15	OTM.02-15	514	1	ODT	355,0	2.052.000.000	
16	OTM.02-16	515	1	ODT	245,0	1.231.000.000	

17	OTM.02-17	516	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
18	OTM.02-18	517	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
19	OTM.02-19	518	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
20	OTM.02-20	519	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
21	OTM.02-21	520	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
22	OTM.02-22	521	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
23	OTM.02-23	522	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
24	OTM.02-24	523	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
25	OTM.02-25	524	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
26	OTM.02-26	525	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
27	OTM.02-27	526	1	ODT	245,0	1.231.000.000	
28	OTM.02-28	527	1	ODT	367,5	1.846.000.000	
29	OLK.01-01	555	1	ODT	411,6	1.234.000.000	
30	OLK.01-02	554	1	ODT	250,0	696.000.000	
31	OLK.01-03	553	1	ODT	250,0	696.000.000	
32	OLK.01-04	552	1	ODT	250,0	696.000.000	
33	OLK.01-05	551	1	ODT	250,0	696.000.000	
34	OLK.01-06	550	1	ODT	250,0	696.000.000	
35	OLK.01-07	549	1	ODT	250,0	696.000.000	
36	OLK.01-08	548	1	ODT	250,0	696.000.000	

37	OLK.01-09	547	1	ODT	250,0	696.000.000	
38	OLK.01-10	546	1	ODT	250,0	696.000.000	
39	OLK.01-11	545	1	ODT	250,0	696.000.000	
40	OLK.01-12	544	1	ODT	250,0	696.000.000	
41	OLK.01-13	543	1	ODT	250,0	696.000.000	
42	OLK.01-14	542	1	ODT	437,5	1.359.000.000	
43	OLK.02-15	556	1	ODT	308,0	860.000.000	
44	OLK.02-16	557	1	ODT	195,0	527.000.000	
45	OLK.02-17	558	1	ODT	195,0	527.000.000	
46	OLK.02-18	559	1	ODT	195,0	527.000.000	
47	OLK.02-19	560	1	ODT	195,0	527.000.000	
48	OLK.02-20	561	1	ODT	195,0	527.000.000	
49	OLK.02-21	562	1	ODT	195,0	527.000.000	
50	OLK.02-22	563	1	ODT	195,0	527.000.000	
51	OLK.02-23	564	1	ODT	195,0	527.000.000	
52	OLK.02-24	565	1	ODT	195,0	527.000.000	
53	OLK.02-25	566	1	ODT	195,0	527.000.000	
54	OLK.02-26	567	1	ODT	195,0	527.000.000	
55	OLK.02-27	568	1	ODT	195,0	527.000.000	
56	OLK.02-28	569	1	ODT	338,5	1.042.000.000	

57	OLK.02-29	583	1	ODT	311,1	933.000.000	
58	OLK.02-30	582	1	ODT	200,0	557.000.000	
59	OLK.02-31	581	1	ODT	200,0	557.000.000	
60	OLK.02-32	580	1	ODT	200,0	557.000.000	
61	OLK.02-33	579	1	ODT	200,0	557.000.000	
62	OLK.02-34	578	1	ODT	200,0	557.000.000	
63	OLK.02-35	577	1	ODT	200,0	557.000.000	
64	OLK.02-36	576	1	ODT	200,0	557.000.000	
65	OLK.02-37	575	1	ODT	200,0	557.000.000	
66	OLK.02-38	574	1	ODT	200,0	557.000.000	
67	OLK.02-39	573	1	ODT	200,0	557.000.000	
68	OLK.02-40	572	1	ODT	200,0	557.000.000	
69	OLK.02-41	571	1	ODT	200,0	557.000.000	
70	OLK.02-42	570	1	ODT	347,5	1.079.000.000	
71	OLK.03-43	584	1	ODT	294,2	821.000.000	
72	OLK.03-44	585	1	ODT	195,0	527.000.000	
73	OLK.03-45	586	1	ODT	195,0	527.000.000	
74	OLK.03-46	587	1	ODT	195,0	527.000.000	
75	OLK.03-47	588	1	ODT	195,0	527.000.000	
76	OLK.03-48	589	1	ODT	195,0	527.000.000	

77	OLK.03-49	590	1	ODT	195,0	527.000.000	
78	OLK.03-50	591	1	ODT	195,0	527.000.000	
79	OLK.03-51	592	1	ODT	195,0	527.000.000	
80	OLK.03-52	593	1	ODT	195,0	527.000.000	
81	OLK.03-53	594	1	ODT	195,0	527.000.000	
82	OLK.03-54	595	1	ODT	195,0	527.000.000	
83	OLK.03-55	596	1	ODT	195,0	527.000.000	
84	OLK.03-56	597	1	ODT	338,5	1.042.000.000	
85	OLK.03-57	611	1	ODT	296,1	904.000.000	
86	OLK.03-58	610	1	ODT	200,0	567.000.000	
87	OLK.03-59	609	1	ODT	200,0	567.000.000	
88	OLK.03-60	608	1	ODT	200,0	567.000.000	
89	OLK.03-61	607	1	ODT	200,0	567.000.000	
90	OLK.03-62	606	1	ODT	200,0	567.000.000	
91	OLK.03-63	605	1	ODT	200,0	567.000.000	
92	OLK.03-64	604	1	ODT	200,0	567.000.000	
93	OLK.03-65	603	1	ODT	200,0	567.000.000	
94	OLK.03-66	602	1	ODT	200,0	567.000.000	
95	OLK.03-67	601	1	ODT	200,0	567.000.000	
96	OLK.03-68	600	1	ODT	200,0	567.000.000	

97	OLK.03-69	599	1	ODT	200,0	567.000.000	
98	OLK.03-70	598	1	ODT	347,5	1.108.000.000	
99	OLK.06-113	541	1	ODT	362,5	1.126.000.000	
100	OLK.06-114	540	1	ODT	250,0	696.000.000	
101	OLK.06-115	539	1	ODT	250,0	696.000.000	
102	OLK.06-116	538	1	ODT	250,0	696.000.000	
103	OLK.06-117	537	1	ODT	250,0	696.000.000	
104	OLK.06-118	536	1	ODT	250,0	696.000.000	
105	OLK.06-119	535	1	ODT	250,0	696.000.000	
106	OLK.06-120	534	1	ODT	250,0	696.000.000	
107	OLK.06-121	533	1	ODT	250,0	696.000.000	
108	OLK.06-122	532	1	ODT	250,0	696.000.000	
109	OLK.06-123	531	1	ODT	250,0	696.000.000	
110	OLK.06-124	530	1	ODT	250,0	696.000.000	
111	OLK.06-125	529	1	ODT	250,0	696.000.000	
112	OLK.06-126	528	1	ODT	375,0	1.043.000.000	
Tổng số: 112 thửa đất					**27.091,1**	**93.579.000.000**	